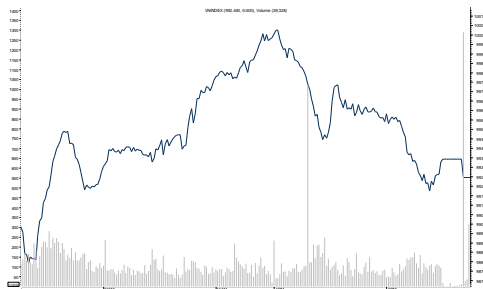


**ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG**

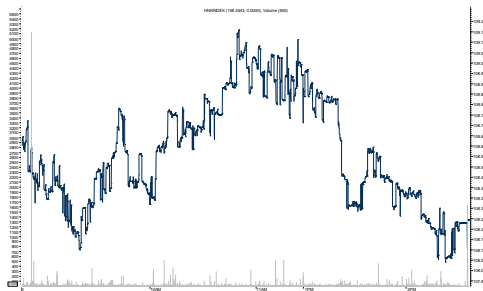
**Kết quả giao dịch trong ngày**

	VNINDEX	HNXINDEX
Điểm số	992.45	108.24
Thay đổi (%)	-0.15%	-0.27%
KLGD (triệu CP)	297.44	58.62
GTGD (tỷ VND)	5933	702
Số mã tăng	159	74
Số mã giảm	148	71
Số mã đứng giá	74	233

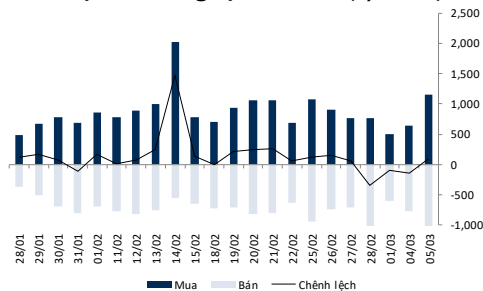
**Diễn biến trong phiên VNINDEX**



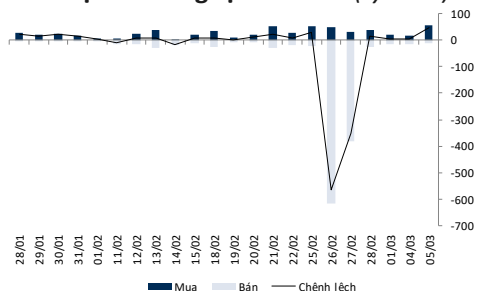
**Diễn biến trong phiên HNXINDEX**



**Giao dịch khối ngoại sàn HSX (tỷ VND)**



**Giao dịch khối ngoại sàn HNX (tỷ VND)**



Thị trường có phiên giảm điểm nhẹ với thanh khoản tiếp tục tăng mạnh, lập đỉnh mới năm 2019 xét theo khối lượng giao dịch. Khối ngoại chuyển sang mua ròng và độ rộng thị trường tương đối cân bằng, nghiêng nhẹ về phía các cổ phiếu tăng giá.

Trên sàn HSX, các cổ phiếu vốn lớn đồng loạt điều chỉnh giảm giá. BVH(+1.9%) CTG(+0.2%) BID(+3.0%) GAS(+1%) SAB(+0.6%) BHN(+1.1%) POW(+2.1%).. vẫn duy trì đà tăng giá nhưng VHM(-2.4%) VIC(-0.1%) VRE(-0.4%) PNJ(-0.8%) MWG(-1.3%) VJC(-0.7%) PLX(-1.7%) MSN(-0.1%) HPG(-0.8%) FPT(-0.2%)... đảo chiều giảm điểm và chiếm ưu thế về số lượng, vốn hóa đã ảnh hưởng tiêu cực tới diễn biến thị trường. Rổ VN30 có 07 mã tăng giá và 21 mã giảm giá khiến chỉ số VN30 Index có mức giảm điểm mạnh nhất thị trường. Sàn HNX có diễn biến tương tự.

Các nhóm cổ phiếu chứng khoán, ngân hàng, dầu khí, bất động sản, xây dựng...nhìn chung cũng điều chỉnh theo xu hướng thị trường. YEG tiếp tục giảm hết biên độ và không còn dư mua.

Trên thị trường phái sinh, 04 HĐTL đều giảm mạnh, qua đó kéo dẫn khoảng cách với VN30 Index, thấp hơn từ 6.16 đến 9.26 điểm. Thanh khoản sụt giảm về mức trung bình năm 2019.

**Giá bán lẻ điện bình quân dự kiến tăng 8.36% kể từ cuối tháng 3**, theo phương án điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân của Bộ Công Thương. Theo đó, giá bán lẻ điện bình quân trên cả nước dự kiến sẽ tăng 8.36%, đưa giá bán lẻ điện bình quân từ 1720 đồng/kWh lên 1864 đồng/kWh. Theo tính toán của chúng tôi, sau điều chỉnh, mức tăng bình quân đối với nhóm khách hàng kinh doanh dịch vụ khoảng 8.7%; nhóm khách hàng sản xuất từ 1.9 – 8.8%; khách hàng hành chính sự nghiệp khoảng 6.8%. Riêng nhóm khách hàng sinh hoạt do áp dụng biểu giá bậc thang nên tác động của việc điều chỉnh sẽ tùy theo mức sử dụng điện của khách hàng. Cụ thể, với hộ dùng 50 kWh/tháng, mức tăng là 4600 đồng; từ 50-100 kWh là 9500 đồng; từ 200 kWh/tháng là 19870 đồng; từ 300 kWh là 33000 đồng; lớn nhất là hộ tiêu dùng từ 400 kWh/tháng trở lên, mức tăng thêm sẽ là 50000 đồng. Ngoài ra, theo tính toán của Bộ Công thương, việc tăng giá điện 8.36% sẽ làm giảm GDP 0.22%, và làm CPI tăng thêm 0.29%. Như vậy, chỉ số CPI trong tháng 3 sẽ chịu nhiều áp lực khi giá điện, giá xăng, dầu tăng cũng như giá thịt heo dự kiến sẽ tăng khi dịch bệnh tả Châu Phi bùng phát, ảnh hưởng lớn đến nguồn cung.

**Trung Quốc hạ mục tiêu tăng trưởng 2019, cắt giảm thuế**, theo báo cáo thường niên trình lên Đại hội Đại biểu nhân dân toàn quốc ngày 5/3. Mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2019 của Trung Quốc trong khoảng 6 – 6.5%, thấp hơn mục tiêu của năm ngoái là khoảng 6.5%. Chính sách tài khóa sẽ chủ động hơn trong khi chính sách tiền tệ sẽ được điều hành một cách thận trọng. Cụ thể, chính phủ Trung Quốc tuyên bố giảm mạnh thuế giá trị gia tăng 3% nhằm tìm cách kìm hãm đà giảm tốc của kinh tế trong bối cảnh nợ tăng và thương mại với Mỹ vẫn bế tắc. Chính sách này có thể mang về 600 tỷ nhân dân tệ (90 tỷ USD) cho nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, tương đương đóng góp 0.6% vào GDP, theo tính toán của Morgan Stanley. Ngoài ra, Trung Quốc cam kết giữ hệ số đòn bẩy ổn định trong năm nay do các nhà hoạch định chính sách đang nỗ lực kích thích hoạt động cho tư nhân vay vốn, đồng thời tránh tình trạng nợ tăng nhanh trong bối cảnh tổng nợ công của nước này gần chạm ngưỡng 300% GDP. Mục tiêu thâm hụt ngân sách năm 2019 là 2.8% GDP, cao hơn mức 2.6% của năm ngoái. Bên cạnh đó, chính phủ sẽ tiếp tục giảm

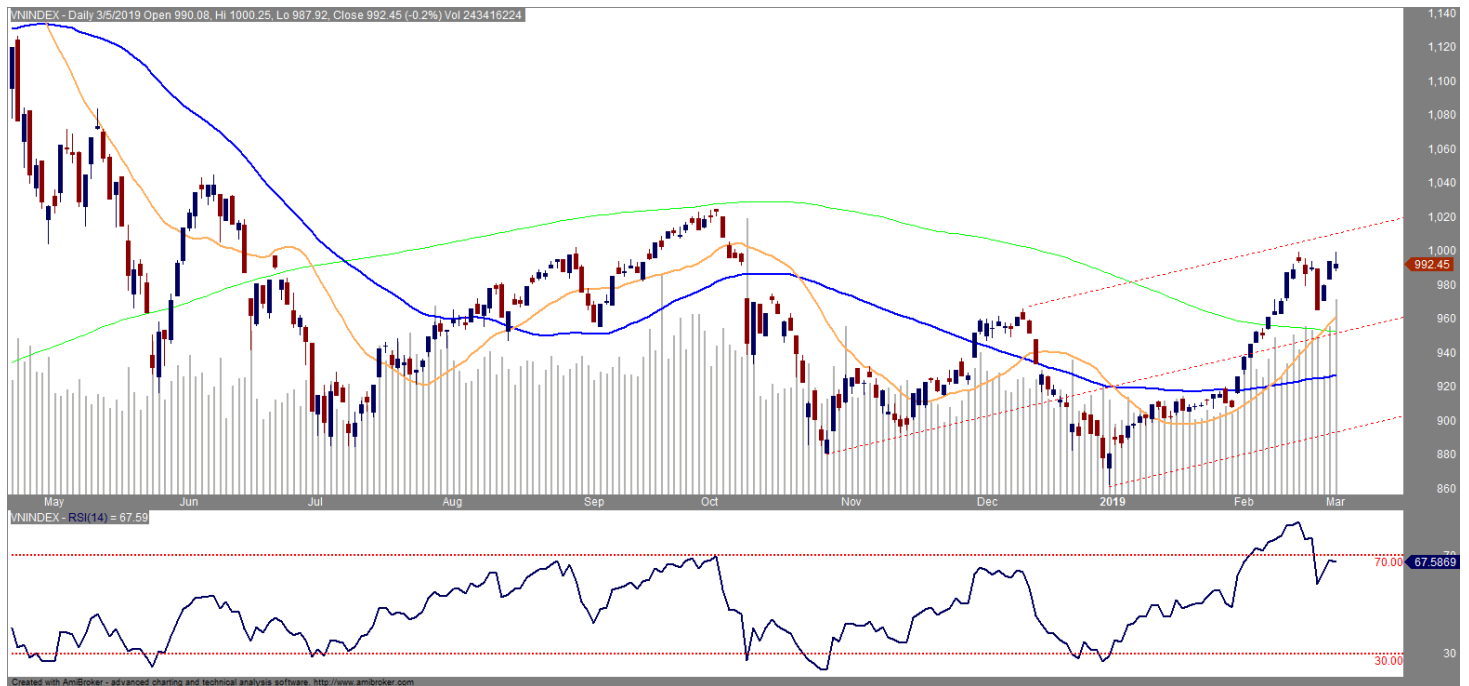
tỷ lệ dự trữ bắt buộc đối với các ngân hàng quy mô nhỏ như kế hoạch

Với việc chính phủ sẵn sàng hỗ trợ thị trường ở mức tối đa, thị trường chứng khoán Trung Quốc đã có một phiên tăng điểm khi chỉ số Shanghai Composite tăng tới 0.88%. Hangseng Index cũng tăng điểm nhẹ trong bối cảnh thị trường chứng khoán Châu Á giảm điểm. Nikkei 225, Kospi Index lần lượt giảm 0.44% và 0.52%.

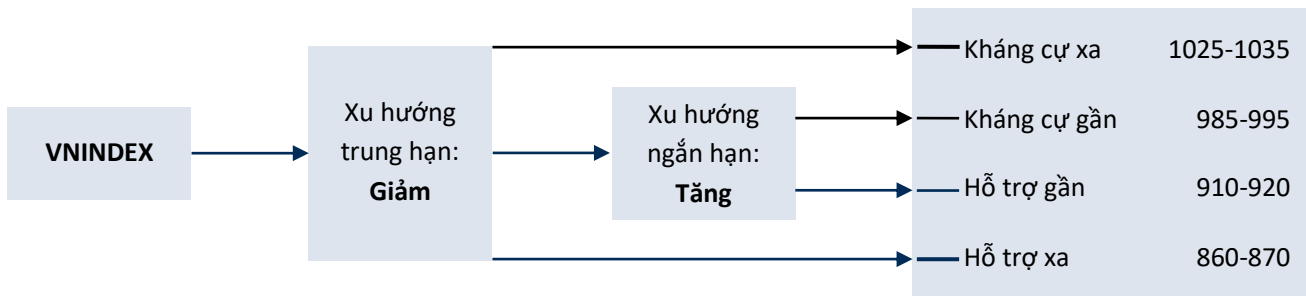
**Thái Thị Việt Trinh** – Chuyên viên vĩ mô – [trinhttv@kbsec.com.vn](mailto:trinhttv@kbsec.com.vn)

QUAN ĐIỂM & CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VNINDEX



Xu hướng kỹ thuật



Quan điểm đầu tư

Thanh khoản thị trường tiếp tục lập đỉnh mới trong năm 2019 khi áp lực bán chốt lời của nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn liên tục gia tăng tại các vùng giá cao. Mặc dù sự phân hóa vẫn đang chi phối diễn biến thị trường, tuy nhiên xu hướng dịch chuyển của dòng tiền sang nhóm cổ phiếu vừa-nhỏ đã có dấu hiệu chững lại.

Về mặt kỹ thuật, VN Index đã liên tiếp 02 lần thử thách vùng kháng cự ngắn hạn không thành công. Chúng tôi cho rằng dấu hiệu phân phối ngắn hạn đang dần rõ nét trên toàn thị trường. Nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế mua mới và tiếp tục tận dụng các nhịp tăng giá trong phiên để bán phần danh mục ngắn hạn đã mua trước đó để có thêm sức mua trong trường hợp thị trường có thể điều chỉnh mạnh.

**Đặng Thanh Thế** – Trưởng nhóm chiến lược – [thedt@kbsec.com.vn](mailto:thedt@kbsec.com.vn)

## KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

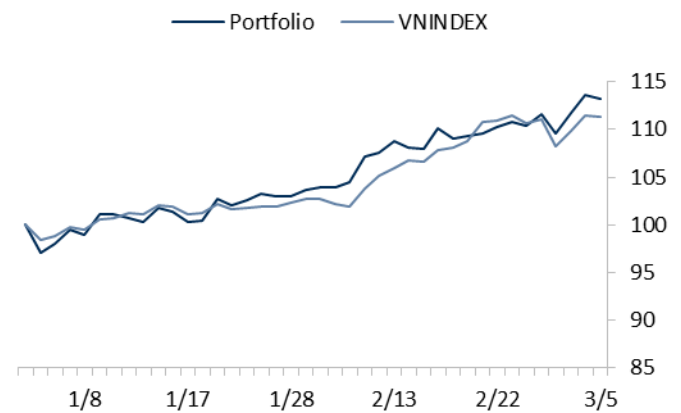
### Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

### So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
BMP	05/03/2019	54	1.7%	1.7%	<ul style="list-style-type: none"> <li>Mức giá hiện tại của BMP tương đối hấp dẫn với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành ống nhựa, tình hình tài chính lành mạnh, chính sách bán hàng với mức chiết khấu nền 15% hấp dẫn nhất thị trường, lịch sử trả cổ tức ổn định.</li> <li>Sau hai năm liên tiếp suy giảm lợi nhuận, kỳ vọng lợi nhuận BMP tăng trưởng trở lại trong năm 2019 nhờ sản lượng (+6%) và biên lợi nhuận (+0.6%) đều cải thiện nhẹ trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào hạt nhựa PVC đang ở mức thấp so với bình quân 2018. Bên cạnh đó, đối thủ cạnh tranh trực tiếp HSG cũng không còn quyết liệt trong chính sách khuyến mãi như trước do những khó khăn riêng của doanh nghiệp này.</li> <li>Tiềm năng xuất khẩu sang Thái Lan với sự hỗ trợ từ cổ đông kiểm soát Nawa Plastic là yếu tố hỗ trợ triển vọng hoạt động sản xuất kinh doanh của BMP trong dài hạn.</li> </ul>
TCB	04/03/2019	26.8	-0.7%	0.8%	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hiệu quả hoạt động liên tục cải thiện và đã vươn lên tốp đầu trong năm 2018. Chiến lược giúp TCB đạt được thành công như vậy nhờ vào chuỗi giá trị mang lại từ hệ sinh thái của Vingroup - Masan - Vietnam Airlines và đi liền với xu hướng phát triển của nền kinh tế được dẫn dắt bởi xuất khẩu, tiêu dùng và đầu tư BĐS.</li> <li>Hiện ngân hàng đang giữ vị trí dẫn đầu trên một số mảng kinh doanh chính: Thị phần số 1 về cho vay mua nhà, tư vấn và môi giới trái phiếu, phí bancassurance và đứng đầu về tăng trưởng mảng ngân hàng giao dịch. Mô hình hoạt động hiệu quả và sự năng động của ban lãnh đạo là tiền đề cho những kết quả hiện tại.</li> <li>Cơ sở vốn mạnh, chất lượng tài sản được đảm bảo và chiến</li> </ul>

					<p>lược đúng đắn là nền tảng để TCB tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong năm 2019.</p>
KBC	23/01/2019	14.8	-0.7%	6.5%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ FDI – nhà đầu tư chính vào KCN từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản tiếp tục tăng mạnh từ sự dịch chuyển nhà xưởng sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam.</li> <li>▪ Nhu cầu thuê đất KCN của KBC tăng mạnh trong năm 2019. Dự báo trong năm 2019, diện tích cho thuê có thể đạt 120 ha (+14% yoy) từ KCN Quang Châu 70 ha và Nam Sơn Hạp Lĩnh 30 ha.</li> <li>▪ Biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì mức cao – trung bình 58% trong giai đoạn 2018-2019.</li> <li>▪ Dự án Khu đô thị Phúc Ninh sẽ ghi nhận 1.000 tỷ đồng doanh thu năm 2019. Biên lợi nhuận đạt 75%.</li> <li>▪ Giảm vay nợ dài hạn. Tỷ lệ nợ vay/vốn chủ sở hữu đạt 28%.</li> <li>▪ Các dự án KCN tại các công ty liên kết tại Huế, Đà Nẵng sẽ là mục tiêu đầu tư trong dài hạn. Sau khi các KCN phía Bắc lấp đầy trong 2-3 năm tới.</li> </ul>
MBB	18/12/2018	22.15	0.0%	4.7%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC).</li> <li>▪ Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ.</li> <li>▪ MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình, lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt.</li> </ul>
DXG	15/11/2018	25.6	-1.7%	3.0%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Mô hình kinh doanh khép kín tạo ra lợi thế cạnh tranh và nền tảng vững chắc cho doanh nghiệp. Nền tảng môi giới vững chắc hỗ trợ hoạt động đầu tư đồng thời đem đến dòng tiền ổn định cho DXG.</li> <li>▪ Quỹ đất hiện có đảm bảo cho sự phát triển của DXG trong 5 năm tới. Định hướng phát triển sản phẩm đúng đắn đem đến cơ hội cho DXG.</li> <li>▪ Lợi nhuận từ các dự án của LDG có thể đem lại doanh thu đột biến cho DXG.</li> </ul>
REE	11/10/2018	33.75	2.0%	3.2%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Dự báo lợi nhuận 2019 sẽ đạt tăng trưởng tích cực (9%-10%) nhờ mảng cơ điện phục hồi mạnh 58% so với mức cơ sở thấp năm 2018 do công ty trích trước nhiều chi phí trong năm nay, và mảng cho thuê văn phòng đạt tăng trưởng 37% khi E-town Central hoạt động lấp đầy trong cả năm.</li> </ul>

					<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn được duy trì với động lực nền tảng từ các thương vụ M&amp;A mới (trong lĩnh vực điện và BĐS).</li> <li>▪ Với EPS dự phóng 2018 ở mức 5,500 đồng/cổ phiếu, định giá REE đang ở mức tương đối hấp dẫn với ROE đạt 18,6%.</li> </ul>
MWG	5/9/2018	87.8	-1.3%	0.1%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Công ty tiên phong trong ngành bán lẻ hiện đại đang bùng nổ tại Việt Nam. Tiến triển vững chắc của mảng siêu thị mini/bách hóa củng cố tốt cho triển vọng tăng trưởng dài hạn.</li> <li>▪ Với EPS dự phóng 2018 ở mức 9,100 đồng/cổ phiếu cho năm 2018, MWG đang được giao dịch ở vùng giá hấp dẫn so với dự báo tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) EPS 20% trong giai đoạn 2018-2020, chủ yếu sẽ được dẫn dắt bởi các mảng điện máy tiêu dùng và siêu thị mini (BachhoaXANH).</li> <li>▪ Doanh số/cửa hàng và biên LN của chuỗi BHX đang có nhiều cải thiện và kỳ vọng việc mở rộng hệ thống cửa hàng sẽ tăng tốc trong năm 2019. Dự phóng BachhoaXANH sẽ đóng góp 12% LNST của MWG năm 2022, với 3.700 cửa hàng.</li> </ul>
FPT	6/9/2018	44.9	-0.2%	4.2%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hoạt động gia công phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu.</li> <li>▪ Việc mua lại công ty Intellinet ở Mỹ cho phép FPT cung cấp dịch vụ CNTT chiến lược trọn gói cho khách hàng, đặc biệt trong các dự án chuyển đổi số.</li> <li>▪ Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2018 xấp xỉ 3,500 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng.</li> </ul>
GMD	22/8/2018	27.7	-1.4%	14.5%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</li> <li>▪ Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</li> <li>▪ Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</li> </ul>
PVS	15/8/2018	21.7	-0.5%	26.2%	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Giá cổ phiếu bắt đầu hồi phục sau giai đoạn sụt giảm sâu và kéo dài.</li> <li>▪ Giá vẫn ở mặt bằng thấp tương đối so với tiềm năng hồi</li> </ul>

---

phục và tăng trưởng khi các dự án lớn của ngành dầu khí chính thức khởi động như Block B – Ô Môn, Sử Tử Trắng giai đoạn 2, tổ hợp hóa dầu Long Sơn.

- Trong kịch bản giá dầu hồi phục và duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, việc khởi động các dự án trên chỉ là vấn đề thời gian.
-

## VẬN ĐỘNG DÒNG TIỀN & LỊCH THỰC HIỆN QUYỀN

### Tâm điểm nhóm ngành trong ngày

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	6.80%	TTF DLG GTA
Sản xuất & Phân phối Điện	1.60%	NT2 PPC VSH CHP...
Bảo hiểm	1.50%	BVH PVI BIC BMI...
Containers & Đóng gói	1.50%	INN SVI MCP VBC...
Phân bón	1.40%	DPM DCM BFC LAS...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Môi giới chứng khoán	-0.70%	SSI VCI HCM VND...
Cao su	-1.00%	PHR DPR TRC HRC...
Hàng May mặc	-1.00%	TCM STK FTM EVE...
Bất động sản dân cư	-1.10%	VIC NVL KDH DXG...
Khai thác Than	-1.10%	NBC TVD HLC TC6...

### Top 5 cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong ngày

Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị mua ròng
VRE	HSX	31.91%	398,088,305	34,252,420,000
HPG	HSX	39.80%	195,504,889	34,224,810,000
HBC	HSX	24.14%	48,753,454	31,636,140,000
VCB	HSX	23.51%	240,787,375	28,462,660,000
GAS	HSX	3.51%	871,170,802	28,022,460,000
Mã	Sàn	% sở hữu bởi NN	Room còn lại	Giá trị bán ròng
MSN	HSX	42.26%	78,388,619	-13,302,740,000
CII	HSX	51.50%	52,290,038	-18,195,650,000
NBB	HSX	33.66%	7,156,934	-26,277,610,000
VJC	HSX	21.99%	43,373,037	-32,977,750,000
VHM	HSX	15.37%	1,126,422,871	-39,169,790,000

### Tâm điểm nhóm ngành trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Lâm sản và Chế biến gỗ	10.40%	TTF DLG GTA
Nhựa	8.10%	AAA RDP DAG HII...
Hàng May mặc	6.80%	TCM STK FTM EVE...
Khai khoáng	6.50%	KSB HGM BMC BKC...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	6.00%	GAS PGD PGS PGC...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất bia	-1.10%	SAB BHN THB HAD...
Thiết bị và Phần cứng	-1.20%	SAM ELC ST8 POT...
Điện tử & Thiết bị điện	-1.40%	GEX LGC CAV PAC...
Thực phẩm	-2.10%	VNM MSN SBT KDC...
Sản xuất ô tô	-3.70%	TCH SVC HHS HAX...

### Tâm điểm nhóm ngành trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thép và sản phẩm thép	27.30%	HPG HSG NKG POM...
Cao su	21.50%	PHR DPR TRC HRC...
Dược phẩm	18.80%	DHG PME TRA DMC...
Phân phối xăng dầu & khí đốt	17.50%	GAS PGD PGS PGC...
Lâm sản và Chế biến gỗ	15.50%	TTF DLG GTA
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất & Phân phối Điện	3.10%	NT2 PPC VSH CHP...
Dịch vụ kho bãi	2.80%	GMD PHP DVP VSC...
Khai thác Than	1.20%	NBC TVD HLC TC6...
Phân bón	-0.50%	DPM DCM BFC LAS...
Thiết bị và Phần cứng	-1.70%	SAM ELC ST8 POT...

### Lịch thực hiện quyền trong 5 phiên giao dịch tới

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung	Tỷ lệ
DAD	HNX	06/03/2019	07/03/2019	18/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
NSC	HSX	07/03/2019	08/03/2019	27/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
DIG	HSX	07/03/2019	08/03/2019	29/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND700/cp
BDB	HNX	07/03/2019	08/03/2019	24/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND600/cp
ADC	HNX	08/03/2019	11/03/2019	08/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1400/cp
HPB	UPCOM	08/03/2019	11/03/2019	22/04/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
HBD	UPCOM	08/03/2019	11/03/2019	07/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1500/cp
VC6	HNX	08/03/2019	11/03/2019	10/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND900/cp
PJC	HNX	11/03/2019	12/03/2019	20/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND2900/cp
IDN	UPCOM	11/03/2019	12/03/2019	22/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND1000/cp
SFC	HSX	11/03/2019	12/03/2019	28/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3000/cp
SWC	UPCOM	11/03/2019	12/03/2019	29/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND3000/cp
TCO	HSX	13/03/2019	14/03/2019	28/03/2019	Cổ tức bằng tiền	VND500/cp
RCL	HNX	13/03/2019	14/03/2019	10/05/2019	Cổ tức bằng tiền	VND700/cp
DHG	HNX	13/03/2019	14/03/2019	17/06/2019	Cổ tức bằng tiền	VND2000/cp

(Nguồn: HSX, HNX, KBSV)





## KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

## CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

### Trụ sở chính:

Tầng 1&3, Sky City Tower, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: (84) 24 7303 5333 - Fax: (84) 24 3776 5928

### Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 9, TNR Tower Hoàn Kiếm, 115 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam  
Điện thoại: (84) 24 3776 5929 - Fax: (84) 24 3822 3131

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:

Tầng 2, TNR Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại: (84) 28 7303 5333 - Fax: (84) 28 3914 1969

## LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (84) 28 7303 5333 - Ext: 2556

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: [ccc@kbsec.com.vn](mailto:ccc@kbsec.com.vn)

Website: [www.kbsec.com.vn](http://www.kbsec.com.vn)

